

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày 30 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn X - Cán bộ hưu trí.

Ông Phạm Quang Nghĩa - Phó Chủ tịch Hội CCB huyện Xuân Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2017/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2018 và Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 18/QĐTNPT-HS đối với bị cáo:

NINH HOÀNG V, tên thường gọi: V Nhóc, sinh năm: 1982 tại Tp.H. Nơi đăng ký thường trú: 462/65 đường C, Phường 11, Quận 3, Tp.H; Nơi sinh sống: 492/69G1 đường C, Phường 13, Quận 10, Tp.H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Văn D (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm: 1951; vợ: Chưa có và có 01 người con sinh năm 2016; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự, cụ thể: Ngày 14/4/2016 bị Công an Quận 3, Tp.H xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác, sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép, sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Ngày 27/4/1998, bị Tòa án nhân dân Tp.H xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 27/6/2000, bị Tòa án nhân dân Quận 3, Tp.H xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 27/6/2006, bị Tòa án nhân dân Tp.H xử phạt 03 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; ngày 30/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; bị bắt, tạm giam ngày 03/01/2017 (Có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Ninh Hoàng V:

Anh Huỳnh Hoàng K, sinh năm: 1984 (Có mặt).

Nơi cư trú: 462/65 C, Phường 13, Quận 10, Tp.H.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Trần Thị Mộng T**, Luật sư Văn phòng luật sư Thanh Trần thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị N**, sn: 1962 (Có mặt).

Trú tại: k3, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông **Đào Văn T**, sn: 1962 (Vắng mặt).

Trú tại: khối 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

+ Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sn: 1999 (Vắng mặt).

Trú tại: khu phố 3, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Ông **Hoàng Đức T**, sn: 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn 3, Xã L, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà **Nguyễn Thị X**, sn: 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn 3, Xã L, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Chị **Hoàng Thị Lệ T**, sn: 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn 3, Xã L, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Anh **Nguyễn Duy K**, sn: 1982 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 3, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ bà **Nguyễn Thị V**, sn: 1959 (Vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 7, thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

+ Anh **Lê Đức T**, sn: 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn 3, Xã L, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Anh **Trần Quang N**, sn: 1975 (Vắng mặt).

Trú tại: khu phố 10, thị trấn T, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Chị **Ninh Thị Ái T**, sn: 1980 (Vắng mặt).

Trú tại: số 462/65 đường C, Phường 11, Quận 3, Tp.H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 26/08/2016, bà Nguyễn Thị N cùng con gái là Nguyễn Thị T H đến ngân hàng Argibank chi nhánh huyện Xuân Lộc để rút tiền. Sau khi rút được số tiền 150.000.000 đồng, bà N bỏ tiền vào túi nilon màu đỏ, có in lôgô của ngân hàng Argibank rồi đi bộ đến điểm giữ xe, treo túi nilon đựng tiền phía trước bên trái ba ga xe mô tô và dẫn xe ra đứng phía trước bên phải, cách cổng chính của ngân hàng khoảng 3m. Sau đó, bà N đứng bên phải cách vị trí dựng xe mô tô của mình khoảng 2m để nói chuyện điện thoại, còn chị H ngồi trên yên xe mô tô để chờ bà N. Đến 15 giờ 55 phút, có một nam thanh niên khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m70, dáng người vừa, mặc áo Thun có cổ màu trắng có in các họa tiết màu đen, điều khiển xe mô tô kiểu dáng Honda Wave màu đỏ, tại vị trí gần biển số xe có che một tấm carton và viết chữ “xe xin số”, áp sát xe mô tô của bà N giật túi nilon đựng số tiền 150.000.000 đồng đang treo tại bên trái ba ga xe,

rồi nhanh chóng tẩu thoát theo tỉnh lộ 766 hướng đi huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 26/08/2016, Ninh Hoàng V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, vị trí gắn biển số xe có che một tấm carton viết chữ “xe xin số” đến phía trước ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Xuân Lộc, thuộc khu phố 3, thị trấn G, huyện Xuân Lộc. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi đang đứng gần trụ ATM phía trước bên trái cổng ngân hàng, V nhìn thấy bà Nguyễn Thị N cùng con gái là Nguyễn Thị T H, đi từ trong ngân hàng Agribank đến điểm giữ xe, trên tay có cầm một túi nilon màu đỏ, có in lôgô của ngân hàng, rồi treo tại gác ba ga trước bên trái. Khoảng 15 giờ 55 phút, V điều khiển xe mô tô từ trụ ATM phía trước bên trái cổng ngân hàng, vòng ra trước cổng rồi chạy đến từ phía sau, song song ép sát bên trái xe mô tô chị H đang ngồi và V dùng tay phải cầm lái, tay trái luồn qua gác ba ga xe của bà N giật túi nilon chứa số tiền 150.000.000 đồng rồi nhanh chóng điều khiển xe mô tô tẩu thoát theo tỉnh lộ 766 về hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Sau khi chiếm đoạt được tài sản của bà N, V điều khiển xe mô tô đến nhà bạn gái là Hoàng Thị Lệ T, trú tại thôn 3, xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Tại đây, V gặp bà Nguyễn Thị X là mẹ ruột của T và xin bà X cho gửi xe mô tô tại nhà bà X.

Quá trình điều tra, V không hợp tác, không trả lời các câu hỏi của Điều tra viên, V cho rằng ngày 26/08/2017 V ở nhà tại số 462/65 đường C, phường 11, quận 3, Tp.H cùng với chị ruột là Ninh Thị Ái T nên không liên quan đến việc cướp giật số tiền 150.000.000 đồng của bà N vào ngày 26/08/2017. Nhưng qua xác minh thấy lời khai trên của V là không có căn cứ.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, không biển số, số khung 3617EY016157, số máy JA36E0051340;
- 01 (một) hộ chiếu mang tên Ninh Hoàng V, số hộ chiếu B2510664;
- 01 (một) hóa đơn mua điện thoại di động Iphone 6 số phiếu: 7-XBH 19082016;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng;
- Số tiền: 979.000 đồng (Chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

* Trách nhiệm dân sự:

- Bà Nguyễn Thị N yêu cầu Ninh Hoàng V phải bồi thường cho bà N số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) mà V đã chiếm đoạt của bà N.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 114/KL ngày 16/03/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hoà kết luận:

- Về y học: Trước, trong và sau khi gây án và hiện nay Ninh Hoàng V bị “Bệnh rối loạn nhân cách chống xã hội”.

- Về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án và hiện nay, Ninh Hoàng V bị “Hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại bản cáo trạng số: 156/CT-VHS-HS, ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Ninh Hoàng V về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề

ng nghị áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 136; điểm n khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Ninh Hoàng V từ 05 năm đến 06 năm tù; buộc bị cáo V bồi thường cho bà N 150.000.000 đồng; về vật chứng: đề nghị trả lại cho ông Đào Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, không biển số, số khung 3617EY016157, số máy JA36E0051340; Trả lại cho Ninh Hoàng V: 01 (một) hộ chiếu mang tên Ninh Hoàng V, số hộ chiếu B2510664; 01 (một) hóa đơn mua điện thoại di động Iphone 6 số phiếu: 7-XBH 19082016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Ninh Hoàng V: không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Hành vi của bị cáo mang tính bộc phát nhất thời, bị hại có một phần lỗi vì quá chủ quan, sơ hở. Bị cáo là người có nhược điểm về thể chất và tinh thần nên ý thức chấp hành pháp luật có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và điều trị bệnh.

Bị hại bà Nguyễn Thị N trình bày: Về hình phạt: không ý kiến gì; Về trách nhiệm dân sự: yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Ninh Hoàng V không trả lời câu hỏi của Hội đồng xét xử và có hành vi la hét gây rối phiên tòa.

Tuy nhiên qua tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện:

+ Qua kiểm tra dữ liệu được trích xuất từ camera tại cổng chính ngân hàng Agribank chi nhánh Xuân Lộc vào khoảng 15 giờ 35 phút ngày 26/08/2017, ghi nhận Ninh Hoàng V mặc một áo thun ngắn tay màu trắng, có in các họa tiết màu đen, quần short Jean, điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ đi qua lại nhiều lần trước cổng ngân hàng, dựng xe, ngồi tại ghế đá gần trụ ATM phía trước, bên trái cổng ngân hàng và mua nước mía của anh Nguyễn Duy K để uống. Đến 15 giờ 55 phút cùng ngày, V đã điều khiển xe mô tô trên thực hiện hành vi giật túi nilon đựng tiền của bà N treo ở ba ga xe mô tô, rồi tẩu thoát theo đường tỉnh lộ 766 về hướng huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Duy K đã tiếp xúc ở cự ly gần và trực tiếp nhìn thấy V thực hiện hành vi cướp giật tài sản của bà N, nên anh K và bà V đều nhận dạng được Ninh Hoàng V chính là người đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản và đặc điểm phương tiện là xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ gắn bảng “xe xin số” mà V sử dụng để thực hiện hành vi cướp giật tài sản.

+ Quá trình xác minh đối với một số người dân sinh sống tại xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận gồm các anh Lê Đức T, Lê Văn H và Trần Quang N, là chủ và nhân viên của nhà xe “CL” nhận dạng thông qua bản trích sao từ camera ngân hàng Aribank chi nhánh huyện Xuân Lộc vào thời điểm xảy ra vụ cướp giật tài sản trên, thì đều nhận dạng được người đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản nêu trên là Ninh Hoàng V, vì những người này đã gặp và tiếp xúc với V nhiều lần

tại xã H, huyện Đức Linh và có nhìn thấy V mặc áo thun có cổ màu trắng, in các họa tiết hình cá sấu màu đen, trên cổ thường đeo 01 sợi dây chuyền màu trắng bạc. Đồng thời các anh T, N, H đều khẳng định và nhận dạng được xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, vị trí gắn biển số xe có che một tấm carton và viết chữ “xe xin số” là của Ninh Hoàng V, vì vào khoảng 5 giờ ngày 26/08/2016, V có gửi xe mô tô có đặc điểm như trên cho nhà xe “CL” từ bến xe Miền Đông, Tp.H về xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, khi xe về đến xã H, huyện Đức Linh, thì V mặc áo thun ngắn tay có cổ màu trắng có in các họa tiết hình cá sấu màu đen, trên cổ có đeo một sợi dây chuyền màu bạc, trên tay có cầm theo một nón bảo hiểm màu trắng có 02 miếng vải da màu nâu ở hai bên hông đến nhà xe “CL” gặp anh T nhận xe mô tô trên rồi điều khiển xe bỏ đi.

+ Tiến hành làm việc với chị Hoàng Thị Lê T là bạn gái của Ninh Hoàng V, ông Hoàng Đức T và bà Nguyễn Thị X là bố mẹ của chị T xác nhận: V đang sinh sống với chị T như vợ chồng (nhưng chưa làm thủ tục đăng ký kết hôn, hiện đã có một con chung sinh ngày 28/08/2016), nhưng V không thường xuyên có mặt tại xã H. Trước ngày chị T sinh con khoảng từ 2 ngày đến 3 ngày, V có gọi điện thoại cho chị T để gửi xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, vị trí gắn biển số xe có che một tấm carton và viết chữ “xe xin số” tại nhà của chị T. Đến khoảng 18 giờ ngày 26/08/2016, thì V về nhà chị T tại xã H, huyện Đức Linh, Bình Thuận và V có gửi lại tại nhà chị T xe mô tô trên. Khi V gửi xe thì bà Nguyễn Thị X, mẹ ruột chị T có hỏi V vì sao xe mô tô không có biển số mà lại gắn biển carton có chữ “xe xin số”, thì V trả lời là xe V mới mua nên bà X đồng ý cho V gửi xe mô tô trên, rồi V bỏ đi. Ngày 01/09/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã đến nhà chị T tại thôn 3, xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để xác minh, khi thấy lực lượng Công an đến, V đã bỏ chạy và để lại tại nhà chị T xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, vị trí gắn biển số xe có che một tấm carton và viết chữ “xe xin số”. Gia đình chị T xác nhận xe mô tô trên là của Ninh Hoàng V để tại nhà chị T trước khi bỏ trốn.

+ Qua kiểm tra dữ liệu tin nhắn đi và đến giữa Ninh Hoàng V và chị Hoàng Thị Lê T trong điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 của V thu giữ tại nhà chị T, có tin nhắn đã nhận lúc 14 giờ 21 phút ngày 26/08/2016, từ số điện thoại 0936182818 của chị T gửi cho V với nội dung: “Sao từ bữa giờ em thấy anh đi đâu cũng bí ẩn hết nha. Anh về đây anh có công chuyện gì ở đây mà anh cứ nói là đang có chuyện, riết em cũng không thể hiểu hết con người thật của anh nữa. Anh cứ làm cái gì hay đi đâu anh cứ dấu em là sao, từ trưa giờ anh đi đâu, giờ anh đang làm gì, riết em gần sinh rồi mà anh đi đâu em ở nhà cũng không yên, lỡ anh có đụng chuyện gì rồi lúc đó anh mới cho em biết hả, thà anh đừng về quê với em, anh ở Sài Gòn đi cho rồi, làm em phân tâm mệt mỏi quá ” và cùng một số tin nhắn khác mà chị T gửi cho V. Qua nội dung tin nhắn như trên, có cơ sở để xác định trước buổi chiều ngày 26/08/2016, V đã có mặt tại xã H, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

+ Căn cứ lời khai của bị hại, người làm chứng và chứng từ giao dịch số 08260052000081 có đủ căn cứ để xác định trong túi nilon bà N treo trên бага xe bị V giật có chứa số tiền 150.000.000 đồng.

Như vậy, có cơ sở xác định vào khoảng 15 giờ 55 phút, ngày 26/8/2016 tại trước cửa ngân hàng Agribank chi nhánh Xuân Lộc, Tộc khu phố 3, thị trấn G,

huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Ninh Hoàng V đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, không biển số, số khung 3617EY016157, số máy JA36E0051340, vị trí gắn biển số xe có che một tấm carton và viết chữ “xe xin số” giật số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) của bà Nguyễn Thị N rồi nhanh chóng tẩu thoát.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo là người có bệnh bị hạn chế năng lực nhận thức và năng lực hành vi, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ và xâm phạm an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã từng bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo Ninh Hoàng V đang chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù tại bản án số 44/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Do đó, sau khi quyết định hình phạt sẽ tổng hợp hình phạt của bản án trên để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị N yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 150.000.000 đồng. Xét thấy, dù bị cáo không thừa nhận về hành vi cướp giật tiền của bà N, tuy N qua tài liệu, chứng cứ đã chứng minh được hành vi của bị cáo V cướp giật tiền của bà N. Vì vậy, buộc bị cáo V phải bồi thường cho bà N số tiền 150.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại các điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

[7] Về vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, không biển số, số khung 3617EY016157, số máy JA36E0051340 xác định được chủ sở hữu là ông Đào Văn T, do đó trả lại cho ông T xe mô tô trên.

01 (một) hộ chiếu mang tên Ninh Hoàng V, số hộ chiếu B2510664; 01 (một) hóa đơn mua điện thoại di động Iphone 6 số phiếu: 7-XBH 19082016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng; Số tiền: 979.000 đồng (Chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng) T giữ của bị cáo V. Những vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, do đó trả lại cho bị cáo.

[8] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Lời bào chữa của luật sư không phù hợp với nhận định trên, nên không chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 136; điểm n khoản 1 Điều 46; Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo **Ninh Hoàng V** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”

Xử phạt bị cáo **Ninh Hoàng V - 05** (Năm) năm tù.

Tổng hợp hình phạt **03** (Ba) năm tù tại bản án số 44/2017/HSST ngày 30/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, buộc bị cáo Ninh Hoàng V chấp hành hình phạt chung là **08** (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Ninh Hoàng V bồi thường cho bà Nguyễn Thị N số tiền 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho ông Đào Văn T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Blade, màu đỏ, không biển số, số khung 3617EY016157, số máy JA36E0051340.

Trả cho bị cáo Ninh Hoàng V 01 (một) hộ chiếu mang tên Ninh Hoàng V, số hộ chiếu B2510664; 01 (một) hóa đơn mua điện thoại di động Iphone 6 số phiếu: 7-XBH 19082016; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu vàng; Số tiền: 979.000 đồng (Chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

(Theo bản bàn giao tang vật ngày 15/01/2018; biên lai T tiền số 04942 ngày 18/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ninh Hoàng V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện của bị cáo, bà N, Người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Công an H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Tuấn